

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm 2021

Thực hiện Công văn số 198/TTr-VP ngày 21/5/2021 của Thanh tra Tỉnh về việc đề nghị báo cáo tình hình công tác Quý II và 6 tháng đầu năm 2021 theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/03/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 (số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 25/5/2021), cụ thể như sau:

A. Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng:

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Qua công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND Thành phố nhận thấy tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố có chiều hướng giảm. Cụ thể trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND Thành phố đã tiếp nhận 02 đơn tố cáo, khiếu nại 0 đơn; giảm 5 đơn so với cùng kỳ năm trước ($5/7=71,42\%$). Cụ thể: Khiếu nại giảm 03 đơn, tố cáo giảm 02 đơn. Qua công tác phân loại xử lý đơn thì có 02 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền. Đã chuyển trả và hướng dẫn công dân; chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

II. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

1. Công tác tiếp công dân:

a. Kết quả:

- Tổng hợp chung:

Đã tiếp 33 lượt, 33 công dân với 33 vụ việc, giảm 60 vụ việc ($60/93 = 64,51\%$) so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó:

+ Tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 12 lượt, 12 công dân với 12 vụ việc giảm 31 vụ việc ($31/43=72,09\%$) so với cùng kỳ năm trước.

+ Tiếp công dân định kỳ đã tiếp 21 lượt, 21 công dân với 21 vụ việc, giảm 28 vụ việc ($28/49= 57,14\%$) so với cùng kỳ năm trước.

- Tại UBND Thành phố:

Đã tiếp 19 lượt, 19 công dân với 19 vụ việc (tiếp định kỳ), giảm 24 vụ việc ($24/43 = 55,81\%$) so với cùng kỳ năm trước.

- Tại UBND các xã, phường:

Đã tiếp 14 lượt, 14 công dân với 14 vụ việc, giảm 07 vụ việc (07/21 = 33,33%) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 12 lượt, 12 công dân với 12 vụ việc.

+ Tiếp công dân định kỳ đã tiếp 02 lượt, 02 công dân với 02 vụ việc.

b. Nội dung phản ánh tại các buổi tiếp công dân: Liên quan đến việc bồi thường đất theo Dự án Hoa Lư - Phù Đổng, xây dựng nhà tại khu Quy hoạch núi Hàm Rồng, đề nghị triển khai dự án quy hoạch chợ đầu mối, dự án đường Nguyễn Văn Linh, tranh chấp đất, việc nộp thuế đất, tháo dỡ nhà thuộc sở hữu nhà nước.

c. Kết quả xử lý:

Thông qua công tác tiếp công dân những kiến nghị, phản ánh của công dân đã được các cơ quan có thẩm quyền tiếp công dân giải thích, hướng dẫn và giải quyết theo quy định của pháp luật được 33/33 vụ việc, đạt 100%.

- UBND Thành phố: Đã hướng dẫn, giải quyết 19/19 vụ việc, đạt 100%.

- UBND các xã, phường: Đã hướng dẫn, giải quyết 14/14 vụ việc, đạt 100%.

2. Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

a. Tổng hợp chung:

* Tổng số đơn trong 6 tháng đầu năm 2021 là: 273 đơn, gồm: 02 tố cáo, 271 kiến nghị, giảm 78 đơn (78/351 = 22,22%) so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khiếu nại giảm 02 đơn, tố cáo giảm 02 đơn, kiến nghị giảm 73 đơn. Cụ thể:

- Đơn tháng trước chuyển qua: 30 đơn kiến nghị.

- Đơn tiếp nhận trong kỳ: 243 đơn, gồm: 02 tố cáo, 241 kiến nghị, giảm 78 đơn (78/321 = 24,29%) so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khiếu nại giảm 02 đơn, tố cáo giảm 02 đơn, kiến nghị giảm 74 đơn.

* Kết quả xử lý:

- Lưu đơn: 02 đơn tố cáo.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 48 đơn kiến nghị. Đã chuyển trả và hướng dẫn công dân; chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 223 đơn kiến nghị, giảm 30 đơn (30/253 = 11,85%) so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khiếu nại giảm 01 đơn, kiến nghị giảm 28 đơn.

* Kết quả giải quyết:

+ Đã giải quyết: 199 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 198 kiến nghị (199/224 = 88,83%).

+ Số đơn đang giải quyết là: 25 đơn kiến nghị.

*** Nội dung đơn**

Nội dung đơn tố cáo: Tố cáo liên quan đến đạo đức lối sống của Đảng viên và liên quan đến chế độ người có công.

Nội dung đơn kiến nghị: Đề nghị xem xét thoái thu tiền sử dụng đất; xin mua lại phần diện tích đất ngoài GCNQSD đất; đề nghị không cấp lại GCNQSD đất hoặc sang tên chuyển nhượng; chậm giải quyết hồ sơ đăng ký xóa nợ chính lý GCNQSD đất; liên quan đến việc mở đường đi và hỗ trợ cho các hộ dân; xem xét mở rộng

đường hầm; chậm giải quyết hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất; xem xét phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại khu vực thuộc dự án Kè chống sạt lở suối Hội Phú.

b. Tại UBND Thành phố:

* Tổng số đơn trong 06 tháng đầu năm 2021 là: 225 đơn, gồm: 02 tố cáo, 223 kiến nghị, giảm 68 đơn ($225/293 = 76,79\%$) so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khiếu nại giảm 02 đơn, tố cáo giảm 02 đơn và kiến nghị giảm 64 đơn. Cụ thể:

- Đơn tháng trước chuyển qua: 28 đơn kiến nghị.

- Đơn tiếp nhận trong kỳ: 197 đơn, gồm: 02 tố cáo, 195 kiến nghị; giảm 76 đơn ($76/273 = 27,83\%$) so với cùng kỳ năm trước, trong đó: tố cáo giảm 02 đơn, khiếu nại giảm 02 đơn và kiến nghị giảm 72 đơn.

* Kết quả xử lý:

- Lưu đơn: 02 tố cáo.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 48 đơn kiến nghị. Đã chuyển trả và hướng dẫn công dân; chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 175 đơn kiến nghị; giảm 25 đơn kiến nghị ($25/200 = 12,5\%$) so với cùng kỳ năm trước.

Kết quả:

+ Đã giải quyết: 153 đơn kiến nghị ($153/175 = 87,42\%$).

+ Số đơn UBND Thành phố đang giao các cơ quan, đơn vị của thành phố xác minh, giải quyết là: 22 đơn kiến nghị.

c. Tại UBND các xã, phường:

* Tổng số đơn trong 06 tháng đầu năm là: 48 đơn kiến nghị, giảm 10 đơn kiến nghị ($10/58 = 17,24\%$) so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

- Đơn tháng trước chuyển qua: 02 đơn kiến nghị.

- Đơn tiếp nhận trong tháng: 46 đơn kiến nghị.

* Kết quả xử lý:

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 48 đơn kiến nghị

Kết quả giải quyết:

+ Đã giải quyết: 45 đơn kiến nghị ($45/48 = 93,75\%$).

+ Đang giải quyết: 03 đơn kiến nghị.

B. Kết quả công tác thanh tra:

I. Kết quả thực hiện

1. Các cuộc Thanh tra

1.1. Kết luận thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân giải quyết đơn và phòng chống tham nhũng tại UBND phường Ia Kring: Chủ tịch UBND phường Ia Kring đã triển khai thực hiện tốt một số quy định trong việc tiếp công dân: Mở sổ theo dõi tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, phân công cán bộ phụ trách công tác tiếp công dân và thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND phường theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế một số nội dung sau:

- Công tác tiếp công dân: Số tiếp công dân chưa đúng theo mẫu số 06-TCD ban hành kèm theo Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra chính phủ quy định về quy trình tiếp công dân.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

+ Năm 2018: Hòa giải tranh chấp đất đai trễ thời gian theo quy định; Một số đơn không có báo cáo kết quả theo văn bản chuyển đơn của UBND Thành phố; báo cáo trễ hạn so với văn bản của UBND Thành phố; Chưa giải quyết theo quy định của Luật Tố cáo.

+ Năm 2019: Phân loại 02 đơn chưa đúng thẩm quyền theo quy định; 02 đơn không đủ điều kiện xử lý, đơn không có ngày, tháng, năm, UBND phường không hướng dẫn công dân ghi rõ ngày, tháng năm mà tiếp nhận xử lý là không đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra chính phủ.

1.2. Kết luận thanh tra liên quan đến việc quản lý, sử dụng ngân sách, các nguồn quỹ khác tại Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh, xã Diên Phú: Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Pleiku đã thực hiện tốt các chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể trên các mặt công tác như xây dựng kế hoạch giáo dục, công tác tuyển sinh; xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, công tác quản lý hồ sơ nhân sự và phân công công tác cho giáo viên, việc chấp hành giờ giấc làm việc; việc sử dụng và quản lý cơ sở vật chất của nhà trường. Trong năm 2019, 2020 đơn vị quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí cơ bản đúng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, có một số chứng từ lập còn thiếu biên bản kiểm tra hiện trạng tài sản đề nghị sửa chữa, giấy đề xuất dự toán sửa chữa tài sản, giấy đề xuất mua sắm là không đúng quy định theo Điều 18 Luật Kế toán năm 2015

1.3. Hiện đang thanh tra về công tác quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích tại UBND xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai theo Kế hoạch thanh tra năm 2021 đã được Chủ tịch UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 03/12/2020.

2. Kết quả Thanh tra

Qua Thanh tra, đã tham mưu UBND Thành phố văn bản chỉ đạo thực hiện kết luận Thanh tra theo đúng quy định. Kết quả:

+ Đã thu hồi số tiền: 17.040.400 đồng (*Mười bảy triệu không trăm bốn mươi ngàn bốn trăm đồng*) đã chi thanh toán sai quy định về chế độ Hội nghị, chi hỗ trợ làm quyết toán cuối năm, chi hai lần hỗ trợ tiền ăn trực Dân quân vừa trực thường xuyên, vừa trực các ngày Lễ trong cùng một thời gian không đúng quy định nộp ngân sách Nhà nước tại UBND phường Ia Kring.

+ Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 08 cá nhân có liên quan đã có những sai sót trong thực hiện nhiệm vụ tại UBND phường Ia Kring và trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh.

II. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

UBND Thành phố chỉ đạo HĐPBPBGDPL Thành phố phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 23/01/2021 của UBND Thành phố về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố Pleiku năm 2021; Kế hoạch số 411/KH-HĐPBPBGDPL ngày 05/02/2021 của Hội đồng PHPBGDPL Thành phố về triển khai hoạt động của của Hội đồng PHPBGDPL Thành phố năm 2021.

Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo việc phổ biến, tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan. Tại các xã, phường việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật tới nhân dân trên địa bàn được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép vào các hội nghị sinh hoạt của Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và sinh hoạt tại khu dân cư.

Duy trì thường xuyên chuyên mục “*Trả lời bạn nghe đài*” trên sóng phát thanh của thành phố; Xây dựng chuyên mục “*Hỏi đáp pháp luật*” trên trang thông tin điện tử của UBND Thành phố.

III. Xây dựng lực lượng

Thanh tra Thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố có nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Hiện cơ quan Thanh tra có 5 biên chế, gồm: 01 Chánh Thanh tra, 02 Phó Chánh Thanh tra và 02 Chuyên viên; trong đó có 02 Thanh tra viên. Về trình độ chuyên môn: 01 thạc sỹ; 04 cử nhân; về trình độ lý luận chính trị: 01 cao cấp, 02 trung cấp, 02 sơ cấp.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND Thành phố đã bổ nhiệm mới 02 Phó Chánh Thanh tra theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 21/02/2021 và Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 23/4/2021; điều động 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã về công tác tại cơ quan Thanh tra Thành phố theo Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 05/3/2021. Lập danh sách đăng ký tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên cho 01 đồng chí theo Công văn số 145/TTr-VP ngày 12/4/2021 của Thanh tra Tỉnh.

C. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng:

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của thành phố; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Quán triệt, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong từng đơn vị về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 21/01/2021 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn Thành phố; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “*Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*” theo chỉ đạo của UBND Tỉnh tại Kế hoạch số

1490/KH-UBND ngày 04/7/2019; Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 2025/KH-UBND ngày 05/9/2019 v/v triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch số 2275/KH-UBND ngày 02/10/2019 v/v triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2019, năm 2020 trên địa bàn thành phố Pleiku.

Chỉ đạo phòng Tư pháp thành phố phối hợp Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao thành phố thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật phát sóng phát thanh và truyền hình Thành phố, gồm: 10 chuyên mục “Trả lời bạn nghe đài” phát trên sóng phát thanh của Thành phố với nội dung tuyên truyền một số quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

1. Công tác thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

Trong chỉ đạo, điều hành triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ, UBND Thành phố luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị; chú trọng việc thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Quản trịet, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong từng đơn vị về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

UBND Thành phố đã thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị: Công khai số liệu dự toán ngân sách; công khai kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất. Công tác tổ chức cán bộ, đề bạt, nâng lương, quy hoạch, đào tạo được thực hiện công khai, dân chủ để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động.

2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn:

Công khai thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức, viên chức trước hết là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về chế độ định mức, tiêu chuẩn theo Quyết định số 170/2006/QĐ-TTg ngày 18/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước; đơn vị xã, phường.

3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã, phường nghiêm túc thực hiện theo Luật PCTN. Thời gian qua chưa phát hiện có trường hợp nhận quà và cũng chưa có trường hợp nộp lại quà theo quy định.

4. Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đã triển khai thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức nghiêm túc. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đã xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng riêng cho cơ quan, đơn vị mình và đã niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị để cán bộ công chức, viên chức biết, thực hiện và nhân dân giám sát việc thực hiện.

5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản:

Thực hiện Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh Gia Lai và Văn bản số 92/TTr-PCTN ngày 04/3/2021 của Thanh tra tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến công tác kê khai tài sản thu nhập lần đầu theo Kế hoạch của UBND Tỉnh, UBND Thành phố đã xây dựng Kế hoạch số 694/KH-UBND ngày 07/3/2021 của UBND Thành phố về việc thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (lần đầu) theo quy định của Luật PCTN năm 2018 tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố để thực hiện kê khai tài sản lần đầu đối với các đối tượng quy định tại Điều 34, Điều 35 Luật PCTN năm 2018 và đã giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập lần của các cá nhân thuộc đối tượng phải kê khai về Thanh tra Tỉnh. Kết quả: Đã tổ chức kê khai tại 109 đơn vị cho 546 cá nhân.

7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ: Không có trường hợp nào.

8. Việc thực hiện cải cách hành chính:

Yêu cầu UBND các xã, phường, các cơ quan có liên quan niêm yết, đăng tải công khai thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa được UBND Tỉnh ban hành tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai, Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND Tỉnh Gia Lai về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tập trung rà soát, tháo gỡ các rào cản về quy định, thủ tục hành chính ở các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: Đất đai, xây dựng, giao thông vận tải, tài chính, ngân sách.

Chỉ đạo UBND các xã, phường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức, tăng cường sử dụng hệ

thông quản lý văn bản và điều hành, hệ thống "một cửa liên thông của các xã, phường"; triển khai nâng cấp, cập nhật hệ thống "quản lý văn bản và điều hành" và "một cửa điện tử liên thông"; đồng thời tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xử lý văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

Hiện nay đã hoàn thiện cơ chế “*Một cửa liên thông*” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại Thành phố và cơ chế “*Một cửa*” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 22/22 xã, phường; tuân thủ chặt chẽ các quy định về thủ tục hành chính của Trung ương và của Tỉnh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 3046/KH-UBND ngày 06/12/2019 của UBND thành phố Pleiku về việc Xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Tiến hành rà soát toàn bộ các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị đăng ký triển khai toàn bộ TTHC trên Hệ thống Dịch vụ công mức độ 3, 4.

Ngày 11/5/2021, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 959/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế quản lý, khai thác và vận hành trung tâm điều hành đô thị thông minh; đã tổ chức tập huấn triển khai sử dụng các chức năng hệ thống phần mềm của trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố Pleiku.

9. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố triển khai, thực hiện việc thanh toán, trả lương cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước qua tài khoản.

III. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của cơ quan: Không có trường hợp nào.

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có trường hợp nào.

c. Kết quả giải quyết tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết tố cáo: Không có trường hợp nào.

d. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi quản lý: Không có trường hợp nào.

IV. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng:

Trong thời gian qua, các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan ngôn luận, các ban ngành đoàn thể của thành phố đã nâng cao vai trò của đơn vị mình trong công tác xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng và tổ chức thực hiện tốt theo kế hoạch. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến đời sống của nhân dân trên địa bàn thành phố, qua đó nâng cao vai trò đấu tranh tố giác tội phạm trong quần chúng nhân dân, nhất là các tội phạm về tham nhũng.

Thực hiện tốt Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của Thành phố.

D. Nhận xét, đánh giá

I. Ưu điểm

Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, kế hoạch đề ra, chủ động triển khai nhiều giải pháp tập trung tháo gỡ những khó khăn để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra. Trong 6 tháng đầu năm 2021, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; công tác thanh tra; công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố đã đạt được một số kết quả như sau:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm, chú trọng, gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ được duy trì và thực hiện nghiêm túc. Lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn của Thành phố đã tham gia tích cực trong việc tiếp công dân, tham mưu, đề xuất giải quyết các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định pháp luật. Chế độ, chính sách đối với công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện theo quy định.

- Việc giải quyết các thủ tục hành chính, đơn kiến nghị, phản ánh của công dân trong các lĩnh vực có nhiều chuyển biến tích cực. Việc thực hiện “Thư xin lỗi” gửi đến công dân khi giải quyết hồ sơ chậm trễ được quan tâm chỉ đạo và thực hiện, góp phần hạn chế các kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng được quan tâm, gắn công tác thanh tra, kiểm tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với việc phát hiện, phòng ngừa, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

- Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai đồng bộ, mang tính thường xuyên góp phần phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

II. Hạn chế

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, số lượt tiếp công dân định kỳ và số đơn tiếp nhận tại UBND Thành phố giảm so với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên, nội dung phản ánh qua công tác tiếp công dân vẫn tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, tình trạng chậm giải quyết hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất vẫn còn xảy ra.

- Công tác tham mưu giải quyết đơn của công dân có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa phát huy hết chức năng, nhiệm vụ trong công tác tham mưu, nghiên cứu chưa sâu, chưa có chính kiến cụ thể của ngành mình, tham mưu còn chung chung, gây khó khăn trong công tác chỉ đạo giải quyết, dẫn đến có vụ việc còn kéo dài.

- Công tác phối hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị của công dân ở một số cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ, có những vụ việc, hồ sơ chuyển đi, chuyển lại giữa các

cơ quan, dẫn đến trễ hẹn trong giải quyết công việc của người dân, tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai.

- Công tác tuyên truyền, vận động, giải thích cho nhân dân còn hạn chế. Hoạt động hòa giải đối với các vụ việc tranh chấp đất đai, xây dựng của các tổ hòa giải ở cơ sở chưa cao.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát, phát hiện tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Các thủ tục hành chính về đất đai qua nhiều cơ quan phối hợp giải quyết, thời gian giải quyết thủ tục hành chính ngắn nên tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn còn xảy ra.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, quản lý xây dựng ở một số địa phương còn hạn chế. Việc phối hợp giải quyết tranh chấp, phản ánh kiến nghị về đất đai giữa các cơ quan có thẩm quyền chưa được chặt chẽ, còn kéo dài.

- Hồ sơ địa chính, sơ đồ, trích lục bản đồ chưa cập nhật đầy đủ, có nhiều thay đổi qua các thời kỳ. Công tác lưu trữ tư liệu địa chính chưa tốt dẫn đến việc xác minh tranh chấp, xác định nguồn gốc, quá trình sử dụng đất gặp nhiều khó khăn. Công tác cấp Giấy chứng nhận QSD đất chậm và trong một số trường hợp chưa chính xác dẫn đến tranh chấp, khiếu kiện.

- Việc tổ chức đối thoại, vận động, giải thích cho công dân của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, chủ yếu trả lời bằng văn bản, dẫn đến việc công dân không đồng ý, tiếp tục kiến nghị kéo dài.

- Việc chấp hành các quy định của Nhà nước ở một số người dân vẫn còn hạn chế; một số người dân đã hiểu, biết về những quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và những quy định có liên quan, nội dung kiến nghị, phản ánh đã được các cơ quan chuyên môn giải thích, hướng dẫn theo quy định, mặc dù đã có văn bản từ chối tiếp công dân nhưng vẫn không chấp nhận, thường xuyên phản ánh tại các buổi tiếp công dân của Thành phố.

E. Phương hướng, nhiệm vụ của công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng trong 6 tháng cuối năm 2021:

I. Công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Chương trình số 79-CTr/TU ngày 06/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 05/5/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy và các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND Thành phố.

- Chỉ đạo Hội đồng PHPBGDPL Thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai nội dung các văn bản pháp luật mới ban hành nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, cũng như cập nhật, bổ sung kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng, Chủ tịch UBND xã, phường thực hiện việc kiểm tra, rà soát giải quyết kịp thời đúng pháp luật các loại đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; Chú trọng công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư; kịp thời giải quyết các điểm nóng mới phát sinh ngay từ cơ sở nhằm ngăn ngừa có hiệu quả các mâu thuẫn phát sinh gây mất đoàn kết dẫn đến khiếu kiện; thường xuyên chỉ đạo các tổ hòa giải làm tốt công tác hòa giải tại cơ sở.

- Thực hiện tốt các chế độ cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định.

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo thành phố về thực hiện quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ được thành lập tại quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 thực hiện tốt việc phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân với Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo quy định của pháp luật.

II. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng:

UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị Thành phố, Chủ tịch UBND các xã phường nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Thành phố, Chủ tịch UBND các xã phường:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng; Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, nhất là thực hiện có hiệu quả Quy định số 08-QĐi ngày 25/01/2018 của BCH Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương; Luật PCTN năm 2018; Luật Tố cáo năm 2018; Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/01/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

- Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 22/3/2016 của Thành ủy Pleiku về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 2275/KH-UBND ngày 02/10/2019 v/v triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2019, năm 2020 trên địa bàn thành phố Pleiku; Văn bản số 841/UBND-TP ngày 26/3/2020 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền

phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trong năm 2020; Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 21/01/2021 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Pleiku năm 2021.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng như: cải cách thủ tục hành chính; công khai hoạt động của cơ quan, đơn vị; kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng chống tham nhũng, tăng cường công tác tự kiểm tra phát hiện kịp thời hành vi tham nhũng trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị.

- Tích cực phối hợp với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc tiếp nhận thông tin, phát hiện, xử lý tham nhũng; vận động nhân dân tích cực tham gia phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng.

2. Văn phòng HĐND&UBND Thành phố phối hợp phòng Tư pháp, phòng Văn hóa và thông tin Thành phố và các cơ quan có liên quan thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử đối với các lĩnh vực theo quy định tại mục 1, Chương II Luật Phòng chống tham nhũng.

3. Thanh tra Thành phố thường xuyên đôn đốc và phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhất là các đơn có nội dung liên quan đến việc tố cáo các hành vi tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và các lĩnh vực dễ xảy ra hành vi tham nhũng; kết hợp công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra Thành phố phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch Thành phố và các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện, hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác thanh tra năm 2021 theo Kế hoạch đã được Chủ tịch UBND Tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 26/11/2020.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố thường xuyên, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trong quản lý tài chính ngân sách và các nguồn thu chi khác; kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.

5. Phòng Tài nguyên môi trường Thành phố phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu và công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cơ chế định giá đất trong giao đất, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; các quy định pháp luật về chuyển mục đích sử dụng đất; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án các khu quy hoạch... công khai, minh bạch, đúng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan ban ngành có liên quan và các xã phường tổ chức thực hiện nghiêm văn bản số 105/UBND-NC ngày 14/01/2019 của UBND Tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành tài nguyên và môi trường.

6. Phòng Quản lý đô thị Thành phố phối hợp các cơ quan liên quan, UBND xã, phường thực hiện tốt công tác tham mưu UBND Thành phố, xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm trong trật tự xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

7. Phòng Nội vụ Thành phố thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công vụ, công chức, nhất là việc thực hiện các quy tắc ứng xử, những việc cán bộ công chức không được làm, việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; tham mưu UBND Thành phố tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND Thành phố; kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính theo quy định.

- Tham mưu, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng quy trình, quy định và đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

8. Các cơ quan Tư pháp Thành phố tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, UBND Thành phố báo cáo Thanh tra Tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- Thường trực Thành ủy (B/cáo);
- Lãnh đạo UBND Thành phố;
- VP HĐND & UBND Thành phố;
- Thanh tra Thành phố;
- Lưu VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế